

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 2 - LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 41/2025/HS-ST
Ngày 04-12-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - LẠNG SƠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Linh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Quốc Bình;

Bà Hoàng Thị Chiêu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lăng Thị Em - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 2
- Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Trường Sinh - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 12 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 2 - Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 33/2025/TLST-HS ngày 31 tháng 10 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 38/2025/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 11 năm 2025, Quyết định hoãn phiên tòa số 08/2025/QĐST-HS ngày 21 tháng 11 năm 2025, đối với bị cáo:

Lăng Văn H, sinh ngày 17 tháng 7 năm 1974 tại tỉnh Lạng Sơn, căn cước công dân: Chưa cấp. Nơi thường trú: Thôn C, xã B, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 02/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lăng Văn C (đã chết) và bà Triệu Thị L, sinh năm 1954; vợ, con: Chưa có; tiền án: Bản án hình sự sơ thẩm số 20/2022/HS-ST ngày 12-4-2022 của Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn xử phạt bị cáo 01 (một) năm 08 (tám) tháng về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, ngày 19-8-2023 bị cáo chấp hành xong chưa được xoá án tích, tiền sự: Quyết định số 09/QĐ-XPHC ngày 22-10-2025 của Công an xã H, tỉnh Lạng Sơn xử phạt hành chính về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy; nhân thân: Đã bị kết án tại Bản án hình sự sơ thẩm số 133/HS-ST ngày 23-8-2001 của Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xử phạt bị cáo 07 (bảy) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” bị cáo đã chấp hành xong ngày 01-02-2005 đã được xoá án tích, đã bị xử lý hành chính chưa được xoá tiền sự, chưa bị xử lý kỷ luật; bị tạm giữ ngày 14-8-2025 đến nay, có mặt.

- Bị hại: Anh Ngô Văn L1, sinh năm 1987, số căn cước công dân:

024087018628, ngày cấp 17-12-2021, địa chỉ: Thôn Q, xã B, tỉnh Bắc Ninh, vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Bà Trần Thị N, sinh năm 1971, số căn cước công dân: 0271710100**, ngày cấp 25-6-2021, vắng mặt.

2. Ông Nguyễn Đình H1, sinh năm 1962, số căn cước công dân: 0270620030**, ngày cấp 27-4-2021, vắng mặt.

Cùng địa chỉ: Thôn H, xã Đ, tỉnh Bắc Ninh.

- *Người tham gia tố tụng khác*

Người làm chứng: Bà Ngô Thị T, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ 00 ngày 11-8-2025, sau khi đi bốc vác làm thuê về, Lãng Văn H, sinh năm 1974, trú tại: Thôn C, xã B, tỉnh Lạng Sơn) điều khiển xe mô tô màu đen nhãn hiệu Angel, biển kiểm soát: 99F9-0825 đi qua khu vực miếu T3 thuộc thôn N, xã H, tỉnh Lạng Sơn thì thấy xe ô tô tải kéo rơ moóc biển kiểm soát 12H-006.68 kéo theo rơ moóc biển kiểm soát 98R-034.92 của Ngô Văn L1, sinh năm 1987, trú tại thôn Q, xã B, tỉnh Bắc Ninh đang đỗ ở cạnh đường không có ai trông coi, Lãng Văn H nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Sau khi quan sát xung quanh không có ai, Lãng Văn H đi bộ đến gần thì thấy ở giá để đồ bên cạnh sườn của rơ moóc biển kiểm soát 98R-034.92 có buộc 01 chiếc xe điện màu đen 02 bánh dạng gấp buộc dây màu xanh, Lãng Văn H lén lút dùng tay tháo dây buộc và vác lấy chiếc xe máy điện 02 bánh để lên yên xe mô tô rồi chở đến nhà ông Nguyễn Đình H1, sinh năm 1962, trú tại: Thôn H, xã Đ, tỉnh Bắc Ninh, hiện đang tạm trú tại: Số nhà B, thôn B, đường trục chính xã H, tỉnh Lạng Sơn) làm nghề thu mua phế liệu gửi nhờ qua đêm. Sau đó sự việc phạm tội bị phát hiện, ngày 14-8-2025 cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh L đã thu giữ được chiếc xe máy điện trên.

Tang vật thu giữ: 01 (một) xe điện màu đen, có 02 bánh, trên thân xe có dán tem in chữ: PAFLUO POWER SMART, phần khung xe in dập dẫy số: 216502425004579, phần ốp kim loại tại trục bánh xe trước in dập dẫy số ký tự: JNW48V1200W2506300021, phần ốp kim loại tại trục bánh xe sau in dập dẫy ký tự: JNW48V1200W2503100085); 01 (một) xe mô tô màu xanh, nhãn hiệu Angel biển kiểm soát 99F9-0825 đã qua sử dụng; 01 (một) bao tải dứa màu cam cũ, đã qua sử dụng.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 75/KL-HĐĐG ngày 22-8-2025 của Hội đồng định giá thường xuyên để định giá tài sản trong tố tụng hình sự của Ủy

ban nhân dân tỉnh L kết luận: Chiếc xe máy điện trên có giá trị là 6.000.000đ (sáu triệu đồng).

Tại bản Cáo trạng số 04/CT-VKSKV2 ngày 31-10-2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Lăng Văn H về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa bị cáo Lăng Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như nêu trên, bị cáo không khai báo bổ sung.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Lạng Sơn giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lăng Văn H phạm tội Trộm cắp tài sản. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 50; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Lăng Văn H từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù đến 02 (hai) năm tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét:

- Trả lại cho anh Ngô Văn L1 01 (một) xe điện màu đen, có 02 bánh, trên thân xe có dán tem in chữ: PAFLUO POWER SMART, phần khung xe in dập dẫy số: 216502425004579, phần ốp kim loại tại trục bánh xe trước in dập dẫy số ký tự: JNW48V1200W2506300021, phần ốp kim loại tại trục bánh xe sau in dập dẫy số ký tự: JNW48V1200W2503100085).

- Trả lại cho bà Trần Thị N và ông Nguyễn Đình H1 01 (một) xe mô tô màu xanh, nhãn hiệu Angel biển kiểm soát 99F9-0825 đã qua sử dụng.

- Tịch thu tiêu huỷ 01(một) bao tải dừa màu cam cũ, đã qua sử dụng.

4. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Lời nói sau cùng: Bị cáo đã nhận ra sai phạm của mình, rất ăn năn hối hận, mong được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng phù hợp với quy định của pháp luật tố tụng hình sự, các văn bản tố tụng được tổng đạt hợp lệ và đầy đủ. Bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

[2] Về tố tụng, tại phiên tòa vắng mặt bị hại, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng, tuy nhiên những người tham gia tố tụng trên đã có đầy đủ lời khai trong hồ sơ vụ án nên không ảnh hưởng đến phiên tòa ngày hôm nay. Do đó Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại Điều 292, 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

[3] Xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản xác định hiện trường ngày 21-9-2025; Bản kết luận định giá tài sản số 75/KL-HĐĐG ngày 22-8-2025 của Hội đồng định giá thường xuyên để định giá tài sản trong tố tụng hình sự của Ủy ban nhân dân tỉnh L và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, do đó đủ căn cứ xác định: Khoảng 01 giờ ngày 11-8-2025 tại thôn N, xã H, tỉnh Lạng Sơn, bị cáo Lăng Văn H có hành vi trộm cắp 01 xe máy điện 02 bánh đã qua sử dụng của anh Ngô Văn L1, để ở bên hông của xe ô tô tải biển kiểm soát 12H-006.68 kéo theo rơ-móc biển kiểm soát 98R-034.92; xác định giá trị tài sản trộm cắp là 6.000.000đ (sáu triệu đồng). Do đó hành vi của bị cáo Lăng Văn H đã đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Vì vậy Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Lạng Sơn đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, thấy rằng hành vi bị cáo thực hiện đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của cá nhân được pháp luật bảo vệ; hành vi phạm tội gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi Trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật nhưng do hám lờn nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện.

[5] Để có mức hình phạt tương xứng, phù hợp với mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cần xét đến vai trò, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo như sau:

[6] Về nhân thân: Bị cáo có 02 tiền án trong đó có 01 tiền án đã được xóa án tích, 01 tiền án chưa được xóa án tích; 01 tiền sự chưa được xóa tiền sự nên xác định bị cáo là người có nhân thân xấu.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, do đó bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[8] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 20/2022/HS-ST ngày 12-4-2022 của Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn xử phạt bị cáo 01 (một) năm 08 (tám) tháng về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” bị cáo đã chấp hành xong chưa được xóa án tích lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm nên bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[9] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 bị cáo còn có thể bị phạt bổ sung là hình phạt tiền từ 5.000.000đ (năm triệu đồng) đến 50.000.000đ (năm mươi triệu đồng), xét thấy bị cáo không đủ điều kiện áp dụng hình phạt bổ sung nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[10] Về việc xử lý vật chứng: Trả lại cho anh Ngô Văn L1 01 (một) xe điện màu đen, có 02 bánh, trên thân xe có dán tem in chữ: PAFLUO POWER SMART, phần khung xe in dập dẫy số: 216502425004579, phần ốp kim loại tại trục bánh xe trước in dập dẫy số ký tự: JNW48V1200W2506300021, phần ốp kim loại tại trục bánh xe sau in dập dẫy ký tự: JNW48V1200W2503100085) là chủ sở hữu hợp pháp theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[11] Đối với 01 (một) chiếc xe mô tô biển kiểm soát 99F9-0825 trước đó ông Nguyễn Đình H1 cho bị cáo Lăng Văn H mượn. Ông Nguyễn Đình H1 không biết bị cáo Lăng Văn H sử dụng chiếc xe máy này để làm phương tiện thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Do vậy trả lại cho ông Nguyễn Đình H1 và bà Trần Thị N 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 99F9-0825 vì là chủ sở hữu hợp pháp theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[12] Tịch thu tiêu huỷ đối với 01 (một) chiếc bao tải dứa màu cam đã cũ không có giá trị sử dụng theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[13] Đối với vợ chồng ông Nguyễn Đình H1 và bà Trần Thị N được bị cáo Lăng Văn H gửi xe máy điện qua đêm ngày 11-8-2025 tại nhà số B, thôn B, đường trục chính xã H, tỉnh Lạng Sơn làm nghề thu mua phế liệu. Tuy nhiên ông Nguyễn Đình H1 và bà Trần Thị N không biết đây là tài sản do bị cáo Lăng Văn H trộm cắp mà có, do vậy không xem xét xử lý ông Nguyễn Đình H1 và bà Nguyễn Thị N1 trong cùng vụ án này.

[14] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo Lăng Văn H, ngày 11-8-2025 cơ quan điều tra phối hợp với cơ quan Y tế xã Hoàng Văn T1 test nước tiểu bị cáo Lăng Văn H dương tính với chất ma túy, ngày 22-10-2025 cơ quan điều tra Công an tỉnh L đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với bị cáo Lăng Văn H.

[15] Đối với người đàn ông khoảng 40 tuổi (không rõ nhân thân lai lịch) đã bán chất ma túy cho bị cáo Lăng Văn H tại ngã ba P, xã H, tỉnh Lạng Sơn do không xác định được tên, tuổi địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ để xác minh làm rõ.

[16] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Lạng Sơn là phù hợp, đúng quy định nên được chấp nhận.

[17] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm,

thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo là người bị kết án nên phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

[18] Bị cáo, bị hại, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn luật định theo quy định tại khoản 1, 4 Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 50; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015;

Căn cứ điểm c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136; các Điều 331, 333, 328 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Lăng Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Lăng Văn H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ ngày 14-8-2025.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Lăng Văn H.

2. Về xử lý vật chứng:

- Trả lại cho anh Ngô Văn L1 01 (một) xe điện màu đen, có 02 bánh, trên thân xe có dán tem in chữ: PAFLUO POWER SMART, phần khung xe in dập dẫy số: 216502425004579, phần ốp kim loại tại trục bánh xe trước in dập dẫy số ký tự: JNW48V1200W2506300021, phần ốp kim loại tại trục bánh xe sau in dập dẫy ký tự: JNW48V1200W2503100085, tình trạng xe cũ, đã qua sử dụng.

- Trả lại cho ông Nguyễn Đình H1 và bà Trần Thị N 01 (một) xe mô tô màu xanh đen, nhãn hiệu Angel biển kiểm soát 99F9-0825 xe cũ đã qua sử dụng, phần vỏ ngoài một số bộ phận đã bị hư hỏng.

- Tịch thu tiêu huỷ 01 (một) bao tải dừa màu cam cũ, đã qua sử dụng.

(Vật chứng trên đang được lưu giữ tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 2 - Lạng Sơn, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 06-11-2025)

3. Về án phí: Buộc bị cáo Lăng Văn H phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật../.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND khu vực 2 - Lạng Sơn;
- Công an tỉnh Lạng Sơn (phòng hồ sơ);
- Cơ quan THAHS CA tỉnh Lạng Sơn;
- Trại TGCA tỉnh Lạng Sơn (phân trại tạm giam Na Sầm);
- Phòng THADS khu vực 2 - Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Những người TGT;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Thị Thùy Linh